

Số: 272 /BC-UBND

Phúc Thọ, ngày 12 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã Phúc Thọ

Thực hiện Kế hoạch số 80-KH/ĐU ngày 05/5/2026 của Đảng ủy xã Phúc Thọ về việc tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn xã;

Ủy ban nhân dân xã Phúc Thọ báo cáo kết quả 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn xã như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình

UBND xã hiện có 03 cơ quan chuyên môn, 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc và 26 trường công lập trực thuộc (9 trường Mầm non, 9 trường Tiểu học, 8 trường THCS). Tổng số biên chế cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc: 176 (khối hành chính: 78 biên chế, HĐLĐ: 8 chỉ tiêu; ĐVSN: 106 biên chế, 4 HĐLĐ). Hiện có: 188 (khối hành chính: 73 biên chế, HĐLĐ: 7 chỉ tiêu; ĐVSN: 104 biên chế, 4 HĐLĐ). Đang thiếu khuyết 07 biên chế (khối hành chính: 5, đơn vị sự nghiệp: 2) và 01 HĐLĐ khối hành chính. Các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc được giao 1.152 (trong đó: 959 biên chế (MN: 378, TH: 298, THCS: 283); 193 HĐLĐ (MN: 121, TH: 37, THCS: 35)). Hiện có tổng số: 1.117 (trong đó: 927 biên chế (MN: 368, TH: 286, THCS: 273); 190 HĐLĐ (MN: 120, TH: 35, THCS: 35)). Đang thiếu khuyết 35 (trong đó: 32 biên chế (MN: 10, TH: 12, THCS: 10); 03 HĐLĐ (MN: 1, TH: 2)).

Kết quả đánh giá năm 2025, 34 người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 143 người hoàn thành tốt nhiệm vụ, 0 người hoàn thành nhiệm vụ

2. Thuận lợi, khó khăn

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đào tạo từ Đại học trở lên, chuyên môn phù hợp vị trí việc làm, có tinh thần trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. Do đó cơ bản đáp ứng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Tuy nhiên khối lượng công việc tại các phòng chuyên môn rất lớn, trong khi đội ngũ công chức phải thực hiện kiêm nhiệm nhiều vị trí việc làm. Một số công việc cần sự chuyên môn hóa cao như công nghệ thông tin, giáo dục, giải quyết đơn thư về đất đai. Đội ngũ hiện nay tại các phòng chuyên môn để đáp ứng được các nhiệm vụ này thực sự hiệu quả công việc còn hạn chế.

II. VIỆC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ SAU VẬN HÀNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thể chế hóa, cụ thể hóa

Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo sâu sát các phòng, ban, ngành triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chương trình kế hoạch, chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Thành phố trong triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm ngay từ những ngày đầu, từ việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, đảm bảo tiến độ các công trình xây dựng cơ bản đến việc thắt chặt công tác quản lý đất đai và bảo vệ môi trường, giúp triển khai đồng bộ và hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn. Bên cạnh đó UBND xã thường xuyên đôn đốc, kiểm tra; chủ động, kịp thời đề xuất các sở, ngành, UBND thành phố tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBND xã đã ban hành với tổng số 2427 văn bản, trong đó 02 Đề án; 1225 Quyết định; 917 Công văn; 217 Thông báo; 60 tờ trình; 06 phương án. Trọng tâm của các văn bản này là cụ thể mô hình hoạt động, giao nhiệm vụ, xác định rõ thẩm quyền trách nhiệm của UBND xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã khi không còn cấp huyện, đảm bảo không để xảy ra khoảng trống trong quản lý nhà nước. Việc ban hành văn bản không chỉ dừng lại ở tính hình thức mà đã bám sát thực tiễn địa phương, tạo hành lang pháp lý vững chắc, giúp bộ máy chính quyền cơ sở chuyển đổi trạng thái vận hành nhanh chóng, thông suốt, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tại địa phương.

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tốt quy chế phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển KT-XH ở xã.

2. Kết quả tổ chức và hoạt động

2.1. KIỆN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

- Kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan, đơn vị:

UBND xã có 03 cơ quan chuyên môn (*Văn phòng HĐND và UBND xã; phòng Kinh tế; phòng Văn hóa - Xã hội*) và 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc (*Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã, Trạm Y tế xã, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao xã*). Từ ngày 01/01/2026, tổ chức lại Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao xã thành Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã). Điểm phục vụ hành chính công điều chuyển về Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố quản lý (*theo Quyết định 6166/QĐ-UBND, ngày 12/12/2025*). Có 26 trường công lập trực thuộc (9 trường Mầm non, 9 trường Tiểu học, 8 trường THCS).

Về biên chế: Tại thời điểm 01/7/2025, UBND xã có: 99 biên chế công chức, 04 LDHĐ ND 111 (khỏi cơ quan hành chính); có 110 biên chế và 04 LDHĐ ND 111 (khỏi đơn vị sự nghiệp); 48 người hoạt động không chuyên trách. Qua quá trình công tác đã có 20 công chức, viên chức; 29 người hoạt động không chuyên trách xin nghỉ công tác để thực hiện giải quyết chế độ chính sách. Năm 2026, Tổng số

biên chế cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc: 196 (khối hành chính giao: 78 biên chế và 8 HĐLĐ ND; ĐVSN giao: 106 biên chế và 4 HĐLĐ ND). Hiện có: 188 (khối hành chính: 73 biên chế, HĐLĐ: 7 chỉ tiêu; ĐVSN: 104 biên chế, 4 HĐLĐ). Đang thiếu khuyết 07 biên chế (khối hành chính: 5, đơn vị sự nghiệp: 2) và 01 HĐLĐ khối hành chính.

- Đánh giá về bộ máy, số lượng, chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

Về tổ chức bộ máy: Số lượng các cơ quan, đơn vị tại UBND xã được tổ chức, sắp xếp đảm bảo quy định của Thành phố.

Về đội ngũ nhân sự: UBND xã đã bố trí số lượng cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị về cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trình độ chuyên môn của đội ngũ đều từ Đại học trở lên, trong đó: Văn phòng HĐND và UBND: 28 người (*về trình độ chuyên môn: 09 người có trình độ Thạc sỹ; 19 người có trình độ Đại học*; Phòng Kinh tế: 25 người (*về trình độ chuyên môn: 11 người có trình độ Thạc sỹ; 13 người có trình độ Đại học; 01 người có trình độ Cao đẳng*); Phòng Văn hóa - Xã hội: 20 người (*về trình độ chuyên môn: 2 người có trình độ Thạc sỹ; 18 người có trình độ Đại học; 0 người có trình độ Cao đẳng*). Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp: 22 người (*trình độ chuyên môn: 5 người có trình độ Thạc sỹ; 17 người có trình độ Đại học*). Trạm Y tế xã: 82 người (*trong đó trình độ Thạc sỹ: 03 người; Đại học: 18 người, Cao đẳng: 26 người, Trung cấp: 35 người*).

- UBND xã đã phân công, bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức có trình độ chuyên môn phù hợp vị trí việc làm.

Khó khăn về biên chế, chế độ, vị trí việc làm: Khối lượng công việc tại các phòng chuyên môn rất lớn, trong khi đội ngũ công chức phải thực hiện kiêm nhiệm nhiều vị trí việc làm do đó ảnh hưởng đến hiệu quả công việc. Trong khi chế độ, chính sách về tiền lương chưa được cải thiện, ảnh hưởng đến tâm lý người lao động.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng: về kiến thức quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức xã được đặc biệt quan tâm nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. UBND xã mở 11 lớp cho 1.482 lượt học viên. Nội dung tập trung vào chuyên đề: Chuyển đổi số, Ứng dụng AI vào dạy học; Cải cách hành chính, Thi đua khen thưởng, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng; bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng cấp ủy... Qua đó tăng tính chuyên nghiệp trong thực thi công vụ, đặc biệt là kỹ năng tiếp công dân.

2.2. Rà soát, phân định thẩm quyền, thực hiện phân cấp, ủy quyền

- Tổng số nhiệm vụ Thành phố phân cấp ủy, quyền cho UBND cấp xã: 156 (trong đó: lĩnh vực Nội vụ: 20; Nông nghiệp và Môi trường: 53; Công thương: 12; Xây dựng: 22; Giáo dục và Đào tạo: 3; Y tế: 8; Văn hóa và Thể thao: 6; Du lịch: 2; Tài chính: 23; Quy hoạch - kiến trúc: 7).

Ủy ban nhân dân xã đã cập nhật tất cả các lĩnh vực Thành phố phân cấp, ủy quyền cho cơ sở. Việc chuyển giao thẩm quyền về cấp xã đã tạo điều kiện tăng tính chủ động cho đội ngũ cán bộ, công chức; góp phần tinh giản quy trình, giảm thủ tục

trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, tiết kiệm chi phí đi lại của tổ chức, cá nhân. Các nhiệm vụ phân cấp ủy quyền cơ bản phù hợp, hiện không có khó khăn vướng mắc.

- Số TTHC UBND xã ủy quyền cho phòng chuyên môn và chuyên viên: 53 TTHC, cụ thể như sau:

+ Lĩnh vực y tế: Chủ tịch UBND xã ủy quyền cho công chức: 01 TTHC (TTHC “Cấp lại giấy xác nhận khuyết tật”).

+ Lĩnh vực Tư pháp: Chủ tịch UBND xã ủy quyền cho Chánh Văn phòng: 50 TTHC (gồm: 35 TTHC lĩnh vực HỘ TỊCH, 12 TTHC lĩnh vực CHỨNG THỰC, 03 TTHC lĩnh vực nuôi con nuôi). Chủ tịch UBND xã ủy quyền cho công chức: 02 TTHC (thuộc lĩnh vực chứng thực).

3. Kết quả bàn giao, tiếp nhận và xử lý công việc chuyển tiếp

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, xã đã thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản công và hồ sơ từ các đơn vị theo đúng quy định, rà soát lập danh mục tài sản, trang thiết bị, tài liệu và bàn giao đầy đủ sang đơn vị mới, đảm bảo quản lý thống nhất. Cơ sở hạ tầng như trụ sở, trang thiết bị làm việc được sắp xếp, bố trí lại để đáp ứng yêu cầu vận hành. Xã đã chuyển giao các tài khoản tạm giữ tài sản về Sở Tài chính quản lý theo đúng quy định. Đối với hồ sơ hành chính, công tác tiếp nhận được thực hiện đồng bộ, giúp duy trì hoạt động thông suốt. Cán bộ, công chức, viên chức được tiếp nhận nguyên trạng và phân bổ khoa học, đảm bảo không gián đoạn dịch vụ công. Quy trình bàn giao tài sản dự án đầu tư công được thực hiện theo đúng hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, tránh lãng phí. Mọi hoạt động tiếp nhận được lập biên bản chi tiết, bảo đảm tính minh bạch và pháp lý.

- Kết quả đạt được trong công tác văn thư, lưu trữ và thực hiện nhiệm vụ số hóa tài liệu lưu trữ:

Khối lượng tài liệu đã chỉnh lý hoàn chỉnh: có 1.784,65 mét giá là tài liệu vĩnh viễn, 3.625,55 mét giá là tài liệu có thời hạn bảo quản; Khối lượng tài liệu rời lẻ chưa chỉnh lý: 1.612,44 mét giá.

Về kho, trang thiết bị lưu trữ: Đối với UBND Huyện Phúc Thọ (cũ): Bố trí tại chỗ đối với 07 kho hiện tại của các đơn vị nằm trong khuôn viên trụ sở UBND huyện (cũ); Đối với hồ sơ, tài liệu của các xã sáp nhập Tích Lộc, Trạch Mỹ Lộc, Phúc Hoà, Thị trấn Phúc Thọ, Long Thượng, Phụng Thượng: kho đặt tại UBND thị trấn Phúc Thọ (cũ). Lưu trữ tại các kho/phòng: tầng 1 UBND Thị trấn Phúc Thọ cũ, tầng 3 toà nhà Tài chính - Kế hoạch cũ, tầng 1 và 3 trụ sở huyện cũ; trang bị các điều kiện về cơ sở, vật chất đảm bảo an toàn tài liệu lưu trữ; đáp ứng được yêu cầu về công tác chuẩn bị chỉnh lý, số hoá theo chỉ đạo của Thành phố và tra cứu, sử dụng tài liệu khi cần thiết. Việc tập kết, sắp xếp hồ sơ, tài liệu không làm ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

4. Kết quả tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị sau sắp xếp

- Sau 01 năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã đã đạt được kết quả trên các lĩnh vực nổi bật như sau:

Kinh tế tiếp tục duy trì ổn định, có bước tăng trưởng khá. Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn một số ngành chủ yếu tăng 13%. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công 2026. Triển khai quyết liệt đồng bộ các dự án trọng điểm: Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, cải tạo vỉa hè quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418, các tuyến giao thông nông thôn, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ Phúc Thọ, cải tạo hệ thống đê bao sông Tích, Tích Giang, đảm bảo phòng chống thiên tai hiệu quả. Công tác quản lý đất đai: triển khai rà soát toàn bộ hợp đồng thuê đất công, đất nông nghiệp công ích, đơn đốc nộp tiền thuê đất; kiểm tra xử lý từ 01/7/2025 đến nay với tổng số vi phạm mới là 43 trường hợp dựng công trình tạm trên đất nông nghiệp, đổ đất thải trên đất nông nghiệp sau khi mời làm việc, tuyên truyền vận động, các hộ gia đình đã tự giác tháo dỡ toàn bộ vi phạm phát sinh, không để phát sinh vi phạm mới trên địa bàn. Đối với vi phạm từ 30/6/2025 trở về trước, xã đã ban hành kế hoạch phân loại và xây dựng lộ trình xử lý nghiêm, dứt điểm đối với các tổ chức, cá nhân đã sử dụng sai mục đích theo quy định trong năm 2026.

Văn hóa - xã hội tiếp tục đổi mới cả về quy mô và chất lượng, nhiều chỉ tiêu phát triển trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao đều vượt so với kế hoạch đề ra. Công tác CCHC của xã đạt kết quả nổi bật: Năm 2025, chỉ số CCHC của xã đạt 94,34% (xếp loại A) và đứng thứ Nhất trong nhóm 2 khối xã. Mức độ hài lòng của người dân khi đến giao dịch hành chính đánh giá đối với chất lượng phục vụ của các cơ quan thuộc xã đạt tỷ lệ cao. Theo kết quả công bố của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - Chi nhánh số 9, kết quả thực hiện Bộ chỉ số 766 của xã Phúc Thọ so với 11 xã trong cùng chi nhánh hai tháng đầu năm 2026 xếp ở vị trí cao: Tháng 01/2026 đạt 89,92 điểm (xếp thứ 3/11 xã); Tháng 02/2026 đạt 92,44 điểm (xếp thứ 5/11 xã), tháng 3/2026 đạt 95,58 điểm (xếp thứ 2/11 xã).

Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá được triển khai rộng khắp: Từ năm 2025 đến nay, toàn xã có 213/213 đám cưới thực hiện theo nếp sống văn minh đạt tỷ lệ 100%; có 227/272 đám tang thực hiện hoả táng, đạt tỷ lệ 83,46%; có 18026/18660 gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hoá (đạt tỷ lệ 96,6%), có 48/53 thôn được công nhận danh hiệu thôn văn hoá, đạt tỷ lệ 90,6%.

Công tác giáo dục và đào tạo được chỉ đạo quyết liệt theo tinh thần Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ chính trị đã tạo những bước chuyển mới làm thay đổi căn bản công tác giáo dục¹. Tập trung chỉ đạo triển khai hiệu quả nội dung Nghị

¹ Đã tổ chức tập huấn 4 lớp kỹ năng xử lý tình huống trong trường học và ứng dụng AI trong dạy học cho đội ngũ giáo viên khối MN, TH, THCS với trên 1.100 giáo viên, nhân viên tham gia. Triển khai tổ chức dạy kỹ năng sống, dạy kỹ năng chuyên đề cho học sinh các khối, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm để kết nối giữa lý thuyết và thực hành cho học sinh hiểu rõ bài học hơn. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở tất cả các bộ môn. Các tổ/nhóm chuyên môn sinh hoạt định kỳ 2 lần/1 tháng. Tập trung vào việc thống nhất phương pháp giảng dạy, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong dạy học. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; Duy trì chất lượng đại trà nâng cao chất lượng

quyết 72-NQ/TW, trong đó tập trung các giải pháp đột phá nhằm đổi mới phương thức cung cấp dịch vụ y tế cho người dân theo hướng thuận tiện - kịp thời - hiệu quả; thực hiện mô hình khám, chữa bệnh miễn phí, chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người yếu thế, người cao tuổi tại nhà² Đồng thời đã thực hiện liên kết với tập đoàn dịch vụ y tế AMV để mở phòng tiêm chủng dịch vụ phục vụ dân trên địa bàn toàn xã. Tiếp tục làm sạch sống hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 97% tổng số dân trên địa bàn toàn xã.

- Các giải pháp, mô hình, sáng kiến triển khai áp dụng, việc áp dụng CNTT, chuyển đổi số:

Đổi mới mô hình quản trị, chuyển đổi số, Ứng dụng công nghệ AI trong công tác tuyên truyền bầu cử đại biểu quốc hội khoá XVI và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Cập nhật đầy đủ vị trí và các thông tin về 38 khu vực bỏ phiếu trên địa bàn xã Phúc Thọ. Vị trí 38 khu vực bỏ phiếu đã được cập nhật trên hệ thống iHanoi;

Sử dụng công nghệ AI để hỗ trợ soạn thảo nội dung tuyên truyền và hướng dẫn công dân trên trang Fanpage xã, giúp giảm tải 30% khối lượng công việc hành chính cho cán bộ chuyên môn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, PCCC, ANTT, VSMT, ATTP, TTĐT;

Phát huy vai trò các tổ công nghệ số cộng đồng tại 53 thôn; xác định họ là "cánh tay nối dài" để truyền tải các kiến thức về KHCN và ĐMST đến nhân dân, tạo ra lớp công dân số có trình độ;

Thực hiện danh mục 2 “Bài toán lớn” của xã gửi Sở Khoa học - Công nghệ là: “Xây dựng mô hình Quản trị xã thông minh dựa trên dữ liệu số thống nhất cấp thôn - xã, phục vụ quản lý dân cư, kinh tế hộ và điều hành phát triển kinh tế - xã hội” và “Xây dựng nền tảng truy xuất nguồn gốc và Giám sát An toàn thực phẩm thông minh dựa trên Blockchain, QR Code, IoT và AI cho Thành phố Hà Nội (Smart Food Traceability & Safety Platform)” ;

Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030; triển khai thực hiện các tiêu chí về hoạt động kinh tế số trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI).

5. Bảo đảm nguồn lực, điều kiện hoạt động

5.1. Về tài chính, ngân sách, đầu tư:

- Việc đảm bảo kinh phí cho việc sắp xếp tổ chức, bộ máy: cho vận hành bộ máy sau sắp xếp: Năm 2025, được Thành phố giao đảm bảo kịp thời các nhiệm vụ cho việc sắp xếp tổ chức, bộ máy sau sắp xếp. Từ đó tạo điều kiện cho xã thực hiện công tác điều hành ngân sách năm của xã được kiểm soát chặt chẽ, đúng

học sinh giỏi, giảm tỉ lệ học sinh yếu, kém hàng năm. Kết quả cụ thể như sau: có 21/26 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 80,7%. Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố đạt 02 giải (01 giải Nhì, 01 giải Ba); học sinh giỏi cấp Thành phố các môn văn hóa, khoa học lớp 9 đạt 23 giải, trong đó 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 07 giải Ba, 23 giải KK.

²Kết quả từ năm 2025 đến nay, đã khám và cấp thuốc miễn phí cho trên 4.500 người; khám miễn phí cho khoảng 9.000 học sinh tại các trường, kiểm tra đường huyết cho hơn 800 lượt người, xét nghiệm máu, giúp phát hiện sớm nhiều bệnh lý cho gần 300 lượt người.

Luật Ngân sách và các quy định hiện hành, đảm bảo sát với yêu cầu nhiệm vụ của xã; các nhiệm vụ chi ngân sách được chú trọng đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của xã, đảm bảo đầy đủ, kịp thời chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp đối với cán bộ công chức, viên chức và người lao động, đồng thời đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, các nhiệm vụ chính trị, văn hóa của xã, các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch; các nhiệm vụ cấp bách phát sinh của xã.

- Việc bố trí nhân lực đảm bảo đúng người, đúng việc, nhất là ở các lĩnh vực còn thiếu, yếu nhất là về đất đai, tài chính, CNTT, y tế: Lĩnh vực Công nghệ thông tin có 02 biên chế có trình độ đại học công nghệ thông tin được bố trí tại phòng Văn hóa - Xã hội và Văn phòng HĐND và UBND xã; Lĩnh vực Tài chính, có 02 biên chế trình độ Đại học ngành Kế toán, Tài chính - Ngân hàng bố trí tại phòng Kinh tế; Lĩnh vực Đất đai, có 8 biên chế trình độ Đại học, ngành quản lý đất đai, Địa chính bố trí tại phòng Kinh tế. Lĩnh vực Y tế, có 01 biên chế trình độ Đại học ngành Điều dưỡng, Dược sỹ và 01 viên chức biệt phái trình độ Đại học ngành Điều dưỡng được bố trí tại phòng Văn hóa - Xã hội.

5.2. Về trụ sở, cơ sở vật chất, tài sản công:

Xã Phúc Thọ sau sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp được tiếp nhận trụ sở Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Phúc Thọ (cũ) làm trụ sở đã tạo điều kiện thuận lợi cho bộ máy mới hoạt động ổn định ngay từ ngày 1/7/2025, không phát sinh kinh phí cải tạo, sửa chữa trụ sở. Được sáp nhập từ 6 xã cũ (Tích Lộc, Trạch Mỹ Lộc, Thị trấn Phúc Thọ, Phúc Hòa, Phụng Thượng, Long Thượng) và tiếp nhận toàn bộ cơ sở nhà đất của các cơ quan, ban ngành thuộc huyện Phúc Thọ (cũ) gồm 16 trụ sở, UBND xã đã có các Báo cáo số 23/BC- UBND ngày 31/7/2025; Báo cáo số 100/BC-UBND ngày 16/9/2025 về phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà đất cơ sở nhà, đất dôi dư thuộc phạm vi quản lý khi sắp xếp đơn vị hành chính xã Phúc Thọ gửi UBND Thành phố và được phê duyệt phương án sắp xếp tại Văn bản số 5661/UBND-KT ngày 20/10/2025 gồm 16 trụ sở, trong đó: Trụ sở giữ lại tiếp tục sử dụng gồm có 5 trụ sở³. Trụ sở dôi dư được duyệt điều chuyển công năng 11 trụ sở.

Đối với các cơ sở nhà đất trên địa bàn xã sau khi thực hiện rà soát, UBND xã đã có văn bản số 268/UBND-KT, ngày 12/2/2026 đề xuất Thành phố cho phép xử lý, chuyển đổi mục đích sử dụng để đưa vào quản lý, khai thác hiệu quả trên ha đất, tránh thất thoát lãng phí.

³ Trụ sở Văn phòng Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Phúc Thọ nay là trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ xã Phúc Thọ. Trụ sở Trung tâm chính trị huyện Phúc Thọ nay là trụ sở Trung tâm bồi dưỡng chính trị xã Phúc Thọ. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Phúc Thọ hiện đang làm kho lưu trữ của xã Phúc Thọ Trụ sở Tòa nhà Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và Trụ sở Một cửa huyện Phúc Thọ dự kiến bố trí cho Tòa án nhân dân, Thi hành án dân sự, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực. Đến nay việc dự kiến bố trí cho các cơ quan trung ương không thực hiện, UBND xã đã đưa 2 cơ sở nhà đất này vào kế hoạch sử dụng đất để làm đường đi bộ, vườn hoa cây xanh trong quy hoạch chung xã giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn 100 năm.

6. Việc thực hiện hạ tầng số, cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý

Việc xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số, cơ sở dữ liệu và các phần mềm quản lý được xác định là nhiệm vụ trọng tâm cần giải quyết ngay để tạo nền tảng cho triển khai chuyển đổi số đồng bộ, hiệu quả trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ của địa phương. Với Phương châm "6 rõ, 1 xuyên suốt" lãnh đạo xã chủ động phân công cho các bộ phận chuyên môn trong quản lý, vận hành hạ tầng số, dữ liệu và phần mềm; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số.

Về hạ tầng số: Xã đã bố trí một cách khoa học trụ sở làm việc, trang thiết bị máy móc để thực hiện các TTHC và cung cấp DVC trực tuyến không bị gián đoạn khi mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động. Tiếp nhận và đưa vào vận hành từ thành phố 62 bộ máy tính và 04 máy photocopy mới cho các bộ phận chuyên môn. Thực hiện duy trì, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, tốc độ xử lý mạng Internet từ 160 Mbps lên 400 Mbps. Trên địa bàn xã có 63 trạm BTS (trong đó: 15 trạm BTS của VNPT; 35 trạm BTS của Viettel và 13 trạm BTS của Mobie phone), bảo đảm đường truyền mạng nội bộ (LAN), mạng diện rộng (WAN) và Internet hoạt động ổn định, thông suốt, đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường số. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông rà soát, nâng cao chất lượng phủ sóng, khắc phục các điểm lùm sóng trên địa bàn; từng bước nâng cấp băng thông, trang thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến, phòng họp không giấy. Đồng thời, tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ dữ liệu của cơ quan, đơn vị. Triển khai về khảo sát nhân sự và hạ tầng để chuẩn bị cho việc tích hợp toàn bộ dữ liệu chuyên ngành vào kho dữ liệu dùng chung của xã, tránh tình trạng "vũng nước dữ liệu" (data puddles).

Về cơ sở dữ liệu: Việc kết nối kho dữ liệu dùng chung Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện đảm bảo theo yêu cầu của cấp trên. Xã thực hiện rà soát, thu thập, cập nhật và từng bước chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành như: dân cư, đất đai, hộ kinh doanh, an sinh xã hội, giáo dục, y tế... trên địa bàn được cập nhật vào hệ thống dùng chung của Thành phố⁴, phục vụ việc tra cứu và quản lý liên thông bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành. Từng bước hình thành hệ thống dữ liệu dùng chung của xã phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phát triển kinh tế - xã hội.

Về các phần mềm quản lý: Triển khai, khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của Trung ương và Thành phố như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, các phần mềm quản lý đảng viên, sổ tay đảng viên điện tử, hệ thống theo dõi nhiệm vụ, nền tảng HanoiWork... 100% văn bản đi, đến được xử lý hoàn toàn trên môi trường điện tử

⁴ Phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai: đã nhập 15.492 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đạt 100% khối lượng và vượt tiến độ đề ra theo kế hoạch. Phần mềm y tế: đã tiến hành chuẩn hóa hồ sơ quản lý sức khỏe toàn dân. Kết quả cụ thể: Tỷ lệ chuẩn hóa hồ sơ sức khỏe theo người dân: 99,70%; Tỷ lệ chuẩn hóa hồ sơ sức khỏe theo hộ gia đình: 99,7%; Tiến độ khám lập/khởi tạo hồ sơ sức khỏe điện tử: 95,07%. Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục: đã cập nhật trên hệ thống phần mềm thông tin học sinh, kết quả học tập, rèn luyện của 14.022 học sinh tại các trường MN, TH, THCS công lập trực thuộc (MN: 3.583, TH: 5.302, THCS: 5.137), đạt 100%.

và gửi nhận liên thông qua trực liên thông văn bản của Thành phố. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số trong quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; từng bước triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ mới (AI, dữ liệu lớn...) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp thông tin cho người dân, doanh nghiệp. Triển khai diện rộng nền tảng HanoiWork cho 100% cán bộ, công chức. Việc kết nối phần mềm này giúp theo dõi tiến độ nhiệm vụ theo thời gian thực và áp dụng phương pháp quản trị hiện đại OKR/KPI.

7. Việc thực hiện đẩy mạnh CCHC và giải quyết thủ tục hành chính

Tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 05/5/2026, tổng số hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận trên địa bàn xã là 29.187 hồ sơ, trong đó đã giải quyết 29.099 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,70% đúng hạn, số hồ sơ quá hạn chỉ chiếm 0,30% (88 hồ sơ). Cụ thể, các nhóm thủ tục có khối lượng lớn, liên quan trực tiếp đến đời sống người dân đều được giải quyết ổn định, bảo đảm đúng quy định. Lĩnh vực hộ tịch tiếp nhận và giải quyết 6.101 hồ sơ, đạt 100% đúng hạn; lĩnh vực cấp, đổi thẻ căn cước công dân với 6.717 hồ sơ, đạt 100%; lĩnh vực chứng thực 5.535 hồ sơ, đạt 99,64%; đăng ký cư trú 2.975 hồ sơ, đạt 98,55%. Đáng chú ý, lĩnh vực đất đai - vốn có tính chất phức tạp, liên quan nhiều bộ phận, phòng, ban – đã giải quyết 584 hồ sơ, đạt tỷ lệ đúng hạn 96,40%, cho thấy sự nỗ lực rất lớn của chính quyền cơ sở trong việc thích ứng với cơ chế phân cấp mới.

Việc giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính được triển khai đầy đủ; UBND xã đã ban hành Thông báo số 192/TB-UBND ngày 22/4/2026 về công khai danh mục 345 thủ tục hành chính (TTHC) thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân xã, chủ động phối hợp với các địa phương, cơ quan liên quan để xác minh, đối chiếu thông tin, bảo đảm người dân được giải quyết thuận lợi, không phải đi lại nhiều lần.

Đánh giá của người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC và cung cấp DVC: Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2025, trên Hệ thống dịch vụ công ghi nhận 889 phiếu đánh giá của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính tại xã. Trong đó, có 884 phiếu đánh giá “rất hài lòng”, chiếm 99,44%; 03 phiếu đánh giá “hài lòng”, chiếm 0,34%; và 02 phiếu đánh giá “không hài lòng”, chiếm 0,22%. Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 22/4/2026, toàn xã tiếp nhận 656 phiếu đánh giá trên Hệ thống dịch vụ công. Trong đó có 655 phiếu đánh giá “rất hài lòng”, chiếm 99,85%; 01 phiếu đánh giá “hài lòng”, chiếm 0,15%; không có phiếu đánh giá “không hài lòng”. Kết quả trên cho thấy chất lượng phục vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp và hiệu quả giải quyết công việc của đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản đáp ứng yêu cầu, tạo được sự đồng thuận và tin tưởng của người dân, doanh nghiệp.

8. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị sau khi vận hành chính quyền 2 cấp

Mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đã mang lại nhiều ưu điểm trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của dân. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được xác định là

nhiệm vụ chính trị quan trọng trong công tác quản lý Nhà nước. Xã thường xuyên duy trì và tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, hướng dẫn, vào sổ, phân loại, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo bảo đảm kịp thời, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tập trung giải quyết dứt điểm những vụ việc mới phát sinh, không để đơn thư tồn đọng và kéo dài. Triển khai thực hiện theo dõi đơn thư trên “Nền tảng quản lý công tác khiếu nại tố cáo quốc gia” giúp việc theo dõi tiến độ giải quyết được thuận lợi và quản lý dữ liệu được tập trung.

Xã đã ban hành quy chế tiếp công dân; Nội quy tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân của xã; ban hành các thông báo, kết luận về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn. Hàng tháng thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo đến toàn bộ đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã. Thực hiện lập đầy đủ các loại sổ tiếp công dân thường xuyên, sổ tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã, sổ tiếp công dân của Tổ đại biểu HĐND thành phố, sổ tiếp công dân của Bí thư Đảng ủy xã. Ban hành Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 về việc thành lập Tổ công tác xử lý tình huống công dân tập trung đông người khiếu kiện.

Đã tập trung giải quyết được 9 đơn thư phức tạp do chính quyền cũ tồn đọng bàn giao và đạt kết quả cụ thể như sau:

(1) Công tác tiếp công dân: Tiếp công dân thường xuyên: 391 lượt/396 công dân; Lãnh đạo tiếp: 65 ngày với 293 lượt công dân (trong đó, Bí thư đảng ủy tiếp 24 ngày với 61 lượt công dân, Lãnh đạo UBND xã tiếp 41 buổi với 232 lượt công dân);

(2) Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn: Tổng số đơn tiếp nhận (*chuyển tiếp từ các đơn vị cũ và tiếp nhận mới từ 01/7/2025 đến 20/4/2026*): 248 đơn (*trong đó: 10 đơn khiếu nại, 15 đơn tố cáo, 223 đơn kiến nghị, phản ánh*). Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 217 đơn (trong đó: 07 đơn khiếu nại; 13 đơn tố cáo; 197 đơn kiến nghị, phản ánh). Đã giải quyết: 157 đơn (07 đơn khiếu nại; 10 đơn tố cáo; 140 đơn kiến nghị, phản ánh). Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết: 31 đơn (đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền và hướng dẫn công dân 25 đơn, lưu 06 đơn)

Ngày 07/11/2025 Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thành công Hội nghị tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trên địa bàn Xã năm 2025 với tổng số gần 320 đại biểu tham dự, 14 ý kiến phát biểu trực tiếp và 05 phiếu đăng ký trực tiếp tại hội nghị. Mọi kiến nghị, phản ánh tại hội nghị đã được giao cho các cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết kịp thời.

UBND xã ban hành Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc thành lập 53 Tổ hòa giải viên cơ sở (tổ gồm 335 thành viên); Kế hoạch số 03/KH-UBND về việc phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã Phúc Thọ năm 2026. Các tổ hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả, giúp giải quyết mâu thuẫn liên quan về lĩnh vực đất đai, hôn nhân gia đình, qua đó, góp phần phòng ngừa vi phạm pháp luật, hạn chế đơn thư khiếu kiện, khiếu nại vượt cấp, tăng cường tình đoàn kết và ổn định an ninh, trật tự tại cộng đồng dân cư. Trong năm 2025, tổ chức hòa giải thành công 2/7 vụ việc. Quý I, năm 2026: thực hiện hòa giải thành công 12/13 vụ việc.

9. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát triển khai thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm kết quả trong thời gian qua việc tổ chức thực hiện các nghị quyết được gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, nguyên nhân

Sau gần 01 năm triển khai thực hiện cho thấy chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp là hoàn toàn đúng đắn, tổ chức bộ máy tại xã được tinh gọn, kiện toàn theo quy định, cơ bản ổn định, hoạt động đồng bộ, thông suốt; chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị từng bước được xác định rõ, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của UBND xã.

Hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền có nhiều chuyển biến tích cực; việc giải quyết công việc cho người dân được rút ngắn thời gian, nhất là trong lĩnh vực thủ tục hành chính. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được quan tâm triển khai, từng bước nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng phục vụ Nhân dân trên địa bàn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện thường xuyên, kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo niềm tin và sự đồng thuận của nhân dân, doanh nghiệp.

Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh được tập trung, đảm bảo công tác thu, chi ngân sách trên địa bàn và mục tiêu tăng trưởng hai con số, kịp thời khắc phục các điểm nghẽn. Các hoạt động văn hóa, an sinh xã hội được tổ chức hiệu quả, tạo đồng thuận trong Nhân dân. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, giáo dục, và chăm lo người có công được triển khai nghiêm túc. An ninh chính trị được giữ vững, công tác quốc phòng - quân sự địa phương được duy trì ổn định, đảm bảo an toàn cho các sự kiện chính trị quan trọng.

2. Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân

- Việc tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ sau khi vận hành mô hình chính quyền 2 cấp, công tác phối hợp giữa một số bộ phận chuyên môn và các thôn dân cư có lúc, có nơi chưa thật sự đồng bộ. Khối lượng công việc nhiều, nhiều việc mới, việc gấp nên việc triển khai thực hiện có lúc, có việc hiệu quả chưa cao.

- Sau sắp xếp đơn vị hành chính, các phòng chuyên môn chịu sự quản lý về chuyên môn của nhiều sở, ngành khác nhau (Phòng Kinh tế: 06 Sở; Phòng Văn hóa - Xã hội: 07 Sở). Khối lượng công việc lớn và đa dạng, tiến độ nhanh, gấp khiến cán bộ, công chức phụ trách kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, dẫn đến khối lượng công việc quá tải, khó đảm bảo tiến độ cũng như chất lượng xử lý hồ sơ. Bên cạnh đó, mỗi lĩnh vực chuyên môn đều có yêu cầu riêng về kiến thức và nghiệp vụ, nên việc kiêm nhiệm nhiều mảng dẫn đến hạn chế về chiều sâu chuyên môn, làm giảm chất lượng tham mưu và giải quyết công việc. Đặc biệt, đội ngũ công chức làm công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã thực hiện kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác; ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác chuyển đổi số, đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Một số quy trình điện tử của bộ, ngành chưa phù hợp với các thủ tục được phân cấp, ủy quyền của UBND Thành phố và các sở, ngành cho cấp xã; hệ thống dịch vụ công chưa liên thông hoàn toàn với phần mềm quản lý văn bản của thành phố, ảnh hưởng đến việc ký số, đồng bộ số, ngày, tháng, năm của văn bản.

Nguyên nhân của hạn chế:

+ Thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã (cũ) với đội ngũ cán bộ, công chức cấp huyện (cũ) để làm việc tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã hiện nay. Chất lượng đội ngũ không đồng đều ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giải quyết công việc nói chung.

+ Thành phố triển khai nhiều phần mềm và chưa có sự liên kết với nhau, phần mềm còn lỗi hệ thống nên công chức phải liên tục theo dõi, cập nhật dữ liệu.

3. Bài học kinh nghiệm, cách làm hay, đổi mới, sáng tạo

Một là, Trong công tác lãnh đạo và điều hành, bài học mang tính quyết định là phải luôn bám sát đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước và các nghị quyết của Đảng ủy, đảm bảo tính xuyên suốt từ chủ trương đến kế hoạch hành động cụ thể của UBND. Khi Đảng ủy ban hành các nghị quyết, kết luận, đồng thời UBND quyết liệt cụ thể hóa bằng các giải pháp cụ thể, các mục tiêu kinh tế - xã hội để tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả. Trong quá trình đó, cần đặc biệt coi trọng việc phát huy dân chủ, đề cao vai trò tập thể gắn với trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu; thường xuyên đổi mới phương thức chỉ đạo, lề lối làm việc theo hướng sâu sát, lựa chọn đúng những vấn đề trọng tâm để tập trung giải quyết, nhằm xây dựng một chính quyền chủ động, linh hoạt, lấy phục vụ Nhân dân làm mục tiêu cao nhất.

Hai là, về bố trí, sử dụng và phát triển đội ngũ cán bộ: phải dựa trên nguyên tắc "đúng người, đúng việc, đúng sở trường", tránh tình trạng nể nang hoặc bố trí nhân sự không phù hợp với chuyên môn đào tạo. Đồng thời, phải kết hợp chặt chẽ giữa việc siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ, động viên kịp thời để đội ngũ cán bộ yên tâm công tác, tận tụy phục vụ Nhân dân, từ đó tạo ra động lực nội sinh cho sự phát triển bền vững của bộ máy chính quyền cơ sở.

Ba là, về quản lý, sắp xếp và khai thác hiệu quả tài sản công: cần tập trung vào việc rà soát, lập hồ sơ chặt chẽ, và ưu tiên chuyển đổi công năng hoặc cho thuê các cơ sở dôi dư (trụ sở, nhà đất) sau sắp xếp để tránh lãng phí. Công khai minh bạch và áp dụng công nghệ trong quản lý để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng đất đai, cơ sở hạ tầng.

Bốn là, về ứng dụng công nghệ, dữ liệu trong quản trị: Lãnh đạo UBND xã phải trực tiếp chỉ đạo, quyết liệt trong việc chuyển đổi từ phương thức làm việc truyền thống sang môi trường điện tử. Với phương châm "Lấy người dân làm trung tâm", các nền tảng số phải giúp người dân dễ dàng tiếp cận dịch vụ công, giảm thời gian đi lại. Xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ, kết nối với dữ liệu quốc gia (đặc biệt là dữ liệu dân cư - Đề án 06). Đầu tư máy móc, internet tốc độ cao đảm bảo hạ tầng đồng bộ. Nâng cao năng lực nhân sự, trong đó cán bộ, công chức cần được đào tạo thường xuyên để thành thạo các hệ thống quản lý văn bản, dịch

vụ công trực tuyến, và ứng dụng AI trong soạn thảo/báo cáo. Sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ tiếp nhận, xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính, hoặc sử dụng Chatbot AI để tư vấn tự động cho người dân. Xây dựng "Tổ chuyển đổi số cộng đồng", tiếp tục thực hiện cách làm "đi tận ngõ, gõ tận nhà", cầm tay chỉ việc để người dân quen sử dụng smartphone, dịch vụ công trực tuyến.

Năm là, phải biết kết hợp hài hòa giữa duy trì những giá trị, kinh nghiệm đã được khẳng định với sự đổi mới, sáng tạo; giữa ổn định và phát triển; giữa tăng trưởng kinh tế và chăm lo cho văn hóa, con người và các vấn đề xã hội. Đồng thời bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Cần huy động và phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đồng thời chủ động tranh thủ các nguồn lực bên ngoài để phát triển địa phương; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, đặt lợi ích, sức khỏe và đời sống của Nhân dân lên trên hết và trước hết.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề xuất Trung ương:

+ Ban hành tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, lý luận chính trị đối với đội ngũ Trưởng thôn để đảm bảo trình độ, năng lực, nhất là năng lực số để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thôn mới, quy mô lớn và thực hiện nhiệm vụ tự quản hiệu quả sau khi thực hiện sắp xếp các thôn.

+ Quan tâm đến chế độ, chính sách cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn; nghiên cứu cho tăng số lượng phó thôn, đảm bảo mỗi thôn cũ trước đây có 01 phó trưởng thôn am hiểu địa bàn, dân cư và tình hình thực tiễn ở thôn.

+ Tăng số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với những đơn vị hành chính cấp xã loại I, là cần thiết, để khắc phục tình trạng thiếu hụt cấp phó để tham mưu giúp việc cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Đề xuất Thành phố:

+ Đề nghị tách phòng Kinh tế, phòng Văn hóa - Xã hội để đảm bảo tính chuyên môn hóa và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

+ Sớm có văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm để UBND xã có cơ sở thực hiện thống nhất, đồng bộ.

+ Đề nghị Thành phố thống nhất gộp một số phần mềm quản lý dữ liệu để tiện theo dõi và cập nhật như: phần mềm cơ sở dữ liệu tổ chức bộ máy và phần mềm quản lý dữ liệu CBCCVC để tiện cập nhật, quản lý, hạn chế việc thường xuyên bị lỗi phần mềm, cập nhật, đồng bộ dữ liệu; đề xuất, chỉ đạo đơn vị kỹ thuật nâng cấp phần mềm, hạn chế tối đa những lỗi xảy ra để đảm bảo tiến độ giải quyết hồ sơ.

Trên đây là báo cáo kết quả 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã Phúc Thọ. Ủy ban nhân dân xã trân trọng báo cáo Đảng ủy xã./.

Nơi nhận: *bnh*

- TT Đảng ủy xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, VHXX. *sv*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Công